ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
*

Số 78 -KH/ĐU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Tuy Phước Bắc, ngày 19 tháng 4 năm 2026

KẾ HOẠCH
khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2025

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện khắc phục có hiệu quả những hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2025, với quyết tâm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ năm 2026 theo Nghị quyết số 03-NQ/ĐU ngày 15/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2025 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2026.

- Xác định các giải pháp khắc phục phải bảo đảm phù hợp, cụ thể, sát thực tế; đúng nguyên tắc hoạt động và Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ xã, Ban Thường vụ Đảng ủy và Thường trực Đảng ủy khóa I; xác định rõ nội dung, lộ trình, trách nhiệm cụ thể.

- Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ xã chịu trách nhiệm, chủ động chỉ đạo thực hiện việc khắc phục những hạn chế, khuyết điểm thuộc lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách; đồng thời phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch, kết luận của Trung ương, của tỉnh và của xã trên địa bàn.

- Khắc phục triệt để những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra qua kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2025; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Ban Thường vụ Đảng ủy; góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị năm 2026 và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã.

II. NỘI DUNG, GIẢI PHÁP KHẮC PHỤC

1. Nội dung hạn chế, khuyết điểm sau kiểm điểm, đánh giá, xếp loại năm 2025

Căn cứ kết quả kiểm điểm, **đánh giá, xếp loại năm 2025**; Ban Thường vụ Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, còn một số hạn chế, khuyết điểm như sau:

- Tốc độ tăng giá trị sản phẩm chưa đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

- Một số tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy thực hiện công tác chuyển đổi số còn chậm (tỷ lệ đảng viên sử dụng ứng dụng "Sổ tay Đảng viên" chưa đạt 100%).

2. Giải pháp khắc phục hạn chế, khuyết điểm

2.1. Tốc độ tăng giá trị sản phẩm chưa đạt chỉ tiêu tỉnh giao.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế theo hướng khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của địa phương; phấn đấu nâng cao tốc độ tăng giá trị sản phẩm gắn với cơ cấu lại ngành kinh tế.

- Trong lĩnh vực nông nghiệp: đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng nâng cao giá trị; mở rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, ứng dụng khoa học – kỹ thuật, nông nghiệp công nghệ cao; phát huy các vùng sản xuất tập trung, gắn với liên kết tiêu thụ sản phẩm.

- Đối với các sản phẩm đặc trưng của địa phương: tập trung nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu và mở rộng thị trường tiêu thụ đối với các sản phẩm OCOP như gạo, yến sào, chả ram và các sản phẩm truyền thống khác; hỗ trợ các cơ sở sản xuất tham gia sàn thương mại điện tử, kết nối tiêu thụ ổn định.

- Trong lĩnh vực tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ: khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất, làng nghề truyền thống; mở rộng các loại hình dịch vụ thương mại, dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp và đời sống dân sinh; từng bước phát triển dịch vụ logistic phục vụ tiêu thụ nông sản.

- Tập trung khai thác tiềm năng du lịch của địa phương: phát triển du lịch văn hóa – tâm linh, du lịch trải nghiệm gắn với các điểm di tích, làng nghề, làng hoa; xây dựng các sản phẩm du lịch gắn với trải nghiệm thực tế và tiêu thụ sản phẩm địa phương.

- Tăng cường cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh; hỗ trợ các hộ sản xuất, hợp tác xã mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Rà soát từng chỉ tiêu tăng trưởng theo quý, phân công cụ thể trách nhiệm cho từng ngành, từng lĩnh vực; thường xuyên kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời điều chỉnh giải pháp nhằm bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu tỉnh giao.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2026.

Đơn vị chủ trì: UBND xã.

Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, Mặt trận và các hội, đoàn thể.

2.2. Một số tổ chức đảng triển khai chuyển đổi số còn chậm; tỷ lệ sử dụng "Sổ tay đảng viên" chưa đạt 100%.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số trong các cơ quan đảng, Mặt trận và các tổ chức chính trị – xã hội.

- Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuyển đổi số; ban hành kế hoạch chuyên đề năm 2026; phấn đấu 100% chi bộ, đảng viên sử dụng thành thạo "Sổ tay đảng viên điện tử" và các nền tảng số của Đảng.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số theo từng nhóm đối tượng; chú trọng hướng dẫn thực hành, bảo đảm cán bộ, đảng viên, nhất là người lớn tuổi, sử dụng được các ứng dụng cơ bản.

- Phân công cán bộ trẻ, cán bộ có trình độ công nghệ thông tin hỗ trợ thường xuyên tại các chi bộ; thành lập tổ hỗ trợ chuyển đổi số cấp xã.

- Đầu tư, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin; trang bị máy vi tính tại các thôn, chi bộ; bảo đảm điều kiện triển khai các nền tảng số của Đảng.

- Đưa tiêu chí chuyển đổi số vào đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát; định kỳ đánh giá tiến độ; kịp thời chấn chỉnh, biểu dương, nhân rộng mô hình hiệu quả.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số trong công tác xây dựng Đảng

Thời gian thực hiện: Hoàn thành cơ bản trong Quý II/2026; duy trì, nâng cao chất lượng trong các quý tiếp theo.

Đơn vị chủ trì: Ban Xây dựng Đảng, Văn phòng Đảng ủy.

Đơn vị phối hợp: các tổ chức đảng trực thuộc, các ban, ngành, Mặt trận và các hội, đoàn thể.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Đảng ủy

- Trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; chịu trách nhiệm trước Ban Chấp hành Đảng bộ xã về kết quả khắc phục các hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.

- Chủ động cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch thành chương trình công tác hằng quý, hằng năm; phân công rõ trách nhiệm từng đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ phụ trách lĩnh vực, địa bàn, gắn với các nội dung, chỉ tiêu, tiến độ cụ thể.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, nhất là đối với các lĩnh vực còn hạn

chế, khuyết điểm; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những biểu hiện chậm trễ, thiếu quyết liệt trong tổ chức thực hiện. Định kỳ hằng quý tổ chức đánh giá kết quả thực hiện; xem đây là một trong những tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

- Kịp thời cho ý kiến chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc phát sinh; đồng thời xử lý nghiêm trách nhiệm đối với tập thể, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Ủy ban nhân dân xã

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan cụ thể hóa các nội dung của Kế hoạch thành chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế – xã hội; bảo đảm triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về thu hút đầu tư, phát triển kinh tế và chuyển đổi số.

- Tập trung chỉ đạo rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy hoạch, kế hoạch phát triển phù hợp với định hướng chung; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư.

- Chủ động làm việc với các sở, ban, ngành cấp trên để tranh thủ nguồn lực, cơ chế, chính sách hỗ trợ; đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn, kịp thời xử lý các tồn tại, hạn chế.

- Định kỳ hằng quý, 6 tháng, năm báo cáo kết quả thực hiện về Ban Thường vụ Đảng ủy; đồng thời đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

3. Ủy ban MTTQ Việt Nam và các đoàn thể chính trị – xã hội

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân nâng cao nhận thức, đồng thuận trong triển khai thực hiện Kế hoạch; phát huy vai trò chủ thể của Nhân dân trong phát triển kinh tế – xã hội và chuyển đổi số tại địa phương.

- Chủ động xây dựng chương trình hành động cụ thể, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức; lồng ghép các nội dung của Kế hoạch vào các phong trào thi đua, cuộc vận động, góp phần nâng cao hiệu quả thực hiện.

- Tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội đối với việc triển khai thực hiện Kế hoạch, nhất là trong các lĩnh vực liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của Nhân dân; kịp thời kiến nghị, đề xuất với cấp ủy, chính quyền những giải pháp phù hợp.

4. Các tổ chức đảng trực thuộc Đảng ủy

- Căn cứ nội dung Kế hoạch, xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện cụ thể tại chi bộ; xác định rõ nội dung, lộ trình, giải pháp và phân công trách nhiệm cho từng đảng viên gắn với chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Đưa nội dung khắc phục hạn chế, khuyết điểm vào sinh hoạt chi bộ định kỳ; thường xuyên kiểm điểm, đánh giá tiến độ thực hiện, kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế.

- Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu trong thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm; nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ gắn với nhiệm vụ chính trị tại cơ sở.

- Định kỳ báo cáo kết quả thực hiện về Đảng ủy; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc để được hướng dẫn, chỉ đạo.

5. Ban Xây dựng Đảng

- Chủ trì hướng dẫn các tổ chức đảng khắc phục tình trạng triển khai chuyển đổi số còn chậm; đề ra biện pháp cụ thể nâng cao tỷ lệ sử dụng "Sổ tay đảng viên điện tử", phấn đấu đạt 100% theo yêu cầu đề ra.

- Tham mưu ban hành kế hoạch chuyên đề về chuyển đổi số trong Đảng, xác định rõ lộ trình, chỉ tiêu cụ thể theo từng quý; phân công trách nhiệm đến từng chi bộ, nhất là các chi bộ còn tỷ lệ sử dụng thấp.

- Chủ trì phối hợp tổ chức tập huấn, hướng dẫn sử dụng "Sổ tay đảng viên điện tử", thực hiện thủ tục hành chính của Đảng trên môi trường điện tử theo hình thức linh hoạt, phù hợp với từng đối tượng; chú trọng hỗ trợ trực tiếp đối với đảng viên lớn tuổi, chi bộ khu dân cư, bảo đảm sử dụng thực chất, hiệu quả.

- Thường xuyên theo dõi, nắm tình hình thực hiện tại cơ sở; định kỳ tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy về tiến độ thực hiện; kịp thời tham mưu giải pháp chấn chỉnh đối với các tổ chức đảng triển khai không đạt hiệu quả.

- Tham mưu đưa kết quả thực hiện chuyển đổi số vào tiêu chí đánh giá, xếp loại tổ chức đảng, đảng viên hằng năm; gắn trách nhiệm của bí thư chi bộ, người đứng đầu với kết quả triển khai tại đơn vị.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát chuyên đề việc thực hiện chuyển đổi số trong Đảng, việc sử dụng sổ tay đảng viên điện tử; đồng thời kịp thời tham mưu Ban Thường vụ biểu dương, nhân rộng các chi bộ, đảng viên thực hiện tốt, tạo chuyển biến đồng bộ trong toàn Đảng bộ.

6. Văn phòng Đảng ủy

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch; bảo đảm thông tin thông suốt, kịp thời, chính xác.

- Thực hiện tổng hợp tình hình, kết quả triển khai của các cơ quan, đơn vị; tham mưu xây dựng báo cáo định kỳ và đột xuất phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Đảng ủy.

- Chủ động tham mưu đề xuất các giải pháp xử lý đối với những nội dung chậm tiến độ, những vấn đề phát sinh; đồng thời tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá toàn diện việc thực hiện Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch khắc phục những hạn chế, khuyết điểm của tập thể Ban Thường vụ Đảng ủy trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm 2025. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, các tổ chức đảng trực thuộc nghiêm túc triển khai thực hiện; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên. Trong quá trình thực hiện, kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy xem xét, chỉ đạo đối với những vấn đề phát sinh.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy,
- Thường trực HĐND xã,
- UBND xã,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy, -
Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể xã,
- Các đồng chí Đảng ủy viên,
- Các tổ chức Đảng trực thuộc,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
ĐẢNG ỦY XÃ TUY PHƯỚC BẮC
ĐẢNG BỘ TỈNH GIA LAI

Huỳnh Thị Thanh Nguyệt